...nh đái tháo đường, ... ương-
lay-nhiem/906/ngay-suc-k... he-gio... ...-phong-va-kiem-soat-benh-dai-thao-...g.
5. Bùi Bảo Duy (2019), "Đán... chất l... ...của bệnh nhân Đái tháo đ... ...ýp 2 tại Thành phố Trà Vinh năm 201... ...công cộng, T... ...ọc Trà Vinh.
6. Nguyễn Thị Bích Hải (2018), ...chất lượng cuộc sống ... ...
Th...
8. ...

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ SỬ DỤNG THUỐC THEO PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH ABC/VEN TẠI BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ GIAI ĐOẠN 2020-2021

Tạ Ngọc Điệp[1*], Phạm Thị Tố Liên[2]
1. Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ
2. Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
[*]Email: ngocdiep13869@gmail.com

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: *Tình hình sử dụng thuốc tại cơ sở y tế phản ánh một số bất cập liên quan đến sử dụng thuốc, giúp nhà quản lý có các giải pháp quản lý hoạt động mua sắm và kê đơn thuốc ngày càng hợp lý hơn.* ***Mục tiêu nghiên cứu:*** *1. Phân tích danh mục thuốc sử dụng năm 2020 bằng phương pháp ABC/VEN; 2. Đánh giá hiệu quả sử dụng thuốc năm 2021 tại Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ.* ***Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:*** *Danh mục thuốc và báo cáo sử dụng thuốc tại bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ giai đoạn 2020-2021. Phương pháp nghiên cứu: Mô tả cắt ngang.* ***Kết quả:*** *Dựa trên ma trận ABC/VEN năm 2020 so với năm 2021, ta thấy: Về giá trị tiêu thụ thuốc nhóm A tăng từ 74,77% lên 74,95%, nhóm B giảm từ 15,37% xuống 14,90%, thuốc*

N giảm từ 1,13% xuống 0,80% và nhóm III giảm từ 0,78% xuống 0,40%. Nhóm AN chiếm (0%). Giá trị tiêu thụ năm 2020 so với năm 2021: Thuốc nội giảm từ 27,59% xuống 22,68%), thuốc ngoại tăng (72,41% lên 77,32%), không ý nghĩa thống kê (p > 0,05). ***Kết luận:*** *Qua phân tích ABC/VEN năm 2020 so với năm 2021, cho thấy bệnh viện chưa quản lý tốt việc giảm ngân sách về thuốc nhằm giảm chi phí điều trị. Năm 2021, cơ cấu thuốc sử dụng thuốc tại bệnh viện tương đối hợp lý. Tuy nhiên bệnh viện cần có sự điều chỉnh giảm thuốc nhập khẩu cho phù hợp. Không sử dụng thuốc không thiết yếu chiếm giá trị cao (nhóm AN) cho thấy bệnh viện đã sử dụng hợp lý cần phát huy.*

Từ khóa: *Tình hình sử dụng thuốc, phương pháp ABC/VEN, Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ.*

ABSTRACT

ELUAVATION OF EFFECTIVENESS USING DRUGS BY ABC/VEN ANALYSIS METHOD AT CAN THO CHILDREN'S HOSPITAL IN 2020-2021

Ta Ngoc Diep[1*], Pham Thi To Lien[2]

1. Can Tho Children's Hospital

2. Can Tho University of Medicine and Pharmacy

Background: *The situation of drug use at medical facilities reflects some inadequacies related to drug use, helping managers have the solution to procurement and prescription is more and more affordable.* ***Objective:*** *1. Analyze the list of drugs used in 2020 by ABC/VEN method; 2. Evaluate the effectiveness of drug use at Can Tho Children's Hospital in 2021.* ***Materials and methods:*** *List of drugs and report on drug used at Can Tho Children's Hospital in the period of 2020-2021. Research method: Cross-sectional description.* ***Results:*** *The ABC/VEN matrix in 2020 compared to 2021: The value of group A increased from 74.77% to 74.95%, group B decreased from 15.37% to 14 .90%, drug N decreased from 1.13% to 0.80% and group III decreased from 0.78% to 0.40%. AN group accounted for (0%). Value in 2020 compared to 2021: Domestic drugs decreased from 27.59% to 22.68%, foreign drugs increased 72.41% to 77.32%, not statistically significant (p > 0.05).* ***Conclusions:*** *In 2020 compared to 2021 by ABC/VEN method, it shows that the drug budget has not been well managed to reduce treatment costs. In 2021, the structure use at the hospital is relatively reasonable. However, the hospital needs to adjust imported and accordingly. Not using (group AN) non-essential drugs accounts for a high value, showing that the hospital has used rationally and should promoted.*

Keywords: *Drug use situation, ABC/VEN method, Can Tho Children's Hospital.*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Kinh phí sử dụng thuốc trong bệnh viện thường chiếm tỷ trọng lớn, lên đến 40% đến 60% ngân sách của bệnh viện tại các nước đang phát triển, phần lớn số tiền đó bị lãng phí do sử dụng thuốc không hợp lý và các hoạt động cung ứng thuốc không hiệu quả [9]. Đó là lý do danh mục thuốc ở các bệnh viện thường có quá nhiều thuốc, trong khi đó nguồn kinh phí hạn hẹp không đủ để mua tất cả các loại thuốc như mong muốn [7].

Việc lựa chọn thuốc sử dụng tại bệnh viện còn là một chiến lược có ý nghĩa to lớn trong việc nâng cao chất lượng điều trị và quản lý kinh tế y tế trong bệnh viện [3]. Tình hình sử dụng thuốc phản ánh bất cập liên quan đến sử dụng thuốc, giúp nhà quản lý có các giải pháp quản lý các hoạt động mua sắm và kê đơn thuốc ngày càng hợp lý hơn.

Một số phương pháp được dùng trong đánh giá sử dụng thuốc đã được khuyến cáo và áp dụng tại các cơ sở y tế như phương pháp phân tích ABC, VEN [1], [10]. Vì thế, với mong muốn giảm chi phí điều trị và chọn thuốc ưu tiên mua. Chúng tôi thực hiện "Đánh giá hiệu quả sử dụng thuốc theo phương pháp phân tích ABC/VEN tại Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ giai đoạn 2020-2021" với mục tiêu:

+ Phân tích danh mục thuốc sử dụng năm 2020 bằng phương pháp ABC/VEN.

+ Đánh giá hiệu quả sử dụng thuốc năm 2021 tại Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Danh mục thuốc sử dụng tại bệnh viện, báo cáo sử dụng thuốc điều trị nội trú và ngoại trú tại Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ giai đoạn 2020-2021.

- Tiêu chuẩn chọn mẫu: Tất cả thuốc nằm trong danh mục, báo cáo sử dụng thuốc tại Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ giai đoạn năm 2020-2021.

- Tiêu chuẩn loại trừ: Thuốc không nằm trong danh mục thuốc bệnh viện; thuốc sử dụng tại nhà thuốc bệnh viện; vắc xin, sinh phẩm dịch vụ; thuốc chương trình, thuốc tặng Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ giai đoạn năm 2020-2021.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- Thiết kế nghiên cứu: Phương pháp mô tả cắt ngang và can thiệp so sánh.

- Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu: Tất cả các thuốc nằm trong danh mục thuốc được sử dụng trong báo cáo tại Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ giai đoạn 2020-2021 thỏa các tiêu chuẩn chọn và loại trừ mẫu.

- Nội dung nghiên cứu: Khảo sát trước can thiệp (năm 2020): Mô tả kết quả dựa trên phân tích ABC và VEN phân tích thực trạng sử dụng thuốc năm 2020. Thực hiện can thiệp. Đánh giá sau can thiệp (năm 2021): Mô tả kết quả dựa trên phân tích ABC và VEN phân tích thực trạng sử dụng thuốc năm 2021. So sánh với trước can thiệp.

+ Phân tích ABC là phương pháp phân tích tương quan giữa lượng thuốc tiêu thụ hàng năm và chi phí nhằm phân định ra những thuốc nào chiếm tỷ lệ lớn trong ngân sách cho thuốc của bệnh viện [1], [2].

+ Phân tích VEN (V: Vital – Thuốc tối cần; E: Essential – Thuốc thiết yếu; N: Non-essential – Thuốc không thiết yếu) dựa trên hướng dẫn của WHO [10], là phương pháp giúp xác định ưu tiên cho hoạt động mua sắm và tồn trữ thuốc trong bệnh viện khi nguồn kinh phí không đủ để mua toàn bộ các loại thuốc như mong muốn [1], [2].

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Với các trường hợp được khảo sát, ghi nhận kết quả như sau:

3.1. Phân tích danh mục thuốc sử dụng năm 2020 bằng phương pháp ABC/VEN

- Cơ cấu thuốc tiêu thụ theo xuất xứ.

Bảng 1. Cơ cấu thuốc tiêu thụ theo xuất xứ năm 2020

Xuất xứ	Chủng loại		Giá trị tiêu thụ	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Tổng tiền (VNĐ)	Tỷ lệ (%)

Thuốc nội	198	55,31	8.483.474.625	27,59
Thuốc ngoại	160	44,69	22.261.428.265	72,41
Tổng	358	100	30.744.902.890	100

Nhận xét: Chủng loại thuốc nội là 55,31 % với giá trị tiêu thụ là 27,59%.

- Cơ cấu thuốc tiêu thụ theo phân tích ABC năm 2020.

Bảng 2. Cơ cấu thuốc tiêu thụ theo phân tích ABC năm 2020

Nhóm	Chủng loại		Giá trị tiêu thụ	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Tổng tiền (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
A	49	13,69	22.987.489.588	74,77
B	59	16,48	4.637.117.250	15,08
C	250	69,83	3.120.296.051	10,15
Tổng	358	100,00	30.744.902.890	100,00

Nhận xét: Giá trị tiêu thụ (GTTT) nhóm A, B và C lần lượt là 74,77%, 15,08%, 10,15%.

- Cơ cấu thuốc tiêu thụ theo phân tích VEN năm 2020.

Bảng 3. Cơ cấu thuốc tiêu thụ theo phân tích VEN năm 2020

Nhóm	Chủng loại		Giá trị tiêu thụ	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Tổng tiền (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
V	84	23,46	8.891.604.181	28,92
E	258	72,07	21.504.408.040	69,94
N	16	4,47	348.890.669	1,13
Tổng	358	100,00	30.744.902.890	100,00

Nhận xét: Giá trị tiêu thụ thuốc nhóm V, E và N lần lượt là 28,92%, 69,94%, 1,13%.

- Cơ cấu thuốc tiêu thụ theo phân tích ma trận ABC/VEN năm 2020.

Bảng 4. Cơ cấu tiêu thụ các nhóm thuốc theo phân tích ma trận ABC/VEN năm 2020

Nhóm	Chủng loại		Giá trị tiêu thụ	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Tổng tiền (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
I (AV,AE,AN,BV,CV)	125	34,92	24.803.035.938	80,67
II (BE,BN,CE)	218	60,89	5.699.813.761	18,54
III (CN)	15	4,19	242.053.190	0,79
Tổng	358	100,00	30.744.902.890	100,00

Nhận xét: Giá trị tiêu thụ thuốc nhóm I, II và III lần lượt là 80,67%, 18,54%, 0,79%.

3.2. Đánh giá hiệu quả sử dụng thuốc năm 2021 tại Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ

- Phân tích cơ cấu thuốc sử dụng theo phương pháp ABC/VEN năm 2021.

+ Cơ cấu thuốc tiêu thụ theo xuất xứ.

Bảng 5. Cơ cấu thuốc tiêu thụ theo xuất xứ năm 2021

Xuất xứ	Chủng loại		Giá trị tiêu thụ	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Tổng tiền (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
Thuốc nội	175	57,76	5.923.373.757	22,68
Thuốc ngoại	128	42,24	20.188.679.933	77,32
Tổng	303	100,00	26.112.053.690	100,00

Nhận xét: Chủng loại thuốc nội là 22,68% với giá trị tiêu thụ là 77,32%.

+ Cơ cấu thuốc tiêu thụ theo phân tích ABC năm 2021.

Bảng 6. Cơ cấu thuốc tiêu thụ theo phân tích ABC năm 2021

Nhóm	Chủng loại		Giá trị tiêu thụ	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Tổng tiền (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
A	24	7,92	19.570.449.843	74,95
B	40	13,20	3.890.047.286	14,90
C	239	78,88	2.651.556.560	10,15
Tổng	303	100,00	26.112.053.690	100,00

Nhận xét: Giá trị tiêu thụ nhóm A, B và C lần lượt là 74,95%, 14,90%, 10,15%.

+ Cơ cấu thuốc tiêu thụ theo phân tích VEN năm 2021.

Bảng 7. Cơ cấu thuốc tiêu thụ theo phân tích VEN năm 2021

Nhóm	Chủng loại		Giá trị tiêu thụ	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Tổng tiền (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
V	74	24,42	10.982.652.153	42,06
E	220	72,61	14.920.749.578	57,14
N	9	2,97	208.651.958	0,80
Tổng	303	100,00	26.112.053.690	100,00

Nhận xét: Giá trị tiêu thụ nhóm V, E và N lần lượt là 42,06%, 57,14%, 0,80%.

+ Cơ cấu thuốc tiêu thụ theo phân tích ABC/VEN năm 2021.

Bảng 8. Cơ cấu tiêu thụ các nhóm thuốc theo phân tích ma trận ABC/VEN năm 2021

Nhóm	Chủng loại		Giá trị tiêu thụ	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Tổng tiền (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
I (AV,AE,AN,BV,CV)	89	29,37	21.052.816.126	80,62
II (BE,BN,CE)	206	67,99	4.954.817.605	18,98
III (CN)	8	2,64	104.419.958	0,40
Tổng	303	100,00	26.112.053.690	100,00

Nhận xét: Giá trị sử dụng thuốc nhóm I, II và III lần lượt là 80,62%, 18,98%, 0,40%.

- Đánh giá ảnh hưởng của việc xây dựng danh mục thuốc năm 2021.

Cơ cấu chủng loại thuốc theo xuất xứ.

Bảng 9. Phân tích chủng loại thuốc theo xuất xứ năm 2020 và năm 2021

Xuất xứ	Năm 2020		Năm 2021		p
	Chủng loại	Tỷ lệ (%)	Chủng loại	Tỷ lệ (%)	
Thuốc nội	198	55,31	175	57,76	0,528
Thuốc ngoại	160	44,69	128	42,24	0,528

Nhận xét: Chủng loại thuốc nội giảm từ 55,31 % xuống 57,76%, thuốc ngoại giảm từ 44,69% xuống 42,24%, thay đổi không có ý nghĩa thống kê ($p > 0,05$).

Cơ cấu giá trị tiêu thụ theo xuất xứ.

Bảng 10. Phân tích giá trị tiêu thụ theo xuất xứ năm 2020 và năm 2021

Xuất xứ	Năm 2020		Năm 2021		p
	Giá trị tiêu thụ	Tỷ lệ (%)	Giá trị tiêu thụ	Tỷ lệ (%)	
Thuốc nội	8.483.474.625	27,59	5.923.373.757	22,68	0,18

Thuốc ngoại	22.261.428.265	72,41	20.188.679.933	77,32	0,774

Nhận xét: Giá trị tiêu thụ thuốc nội giảm từ 27,59% xuống 22,68%, thuốc ngoại tăng từ 72,41% lên 77,32%, thay đổi này không có ý nghĩa thống kê (p > 0,05).

+ Cơ cấu thuốc tiêu thụ theo phân tích ABC, VEN, ABC/VEN năm 2020 và năm 2021.

Cơ cấu theo chủng loại.

Bảng 11. Phân tích ABC, VEN, ABC/VEN năm 2020 và năm 2021 theo chủng loại

Nhóm	Năm 2020		Năm 2021		p
	Chủng loại	Tỷ lệ (%)	Chủng loại	Tỷ lệ (%)	
A	49	13,69	24	7,92	0,018
B	59	16,48	40	13,20	0,240
C	250	69,83	239	78,88	0,008
V	84	23,46	74	24,42	0,774
E	258	72,07	220	72,61	0,877
N	16	4,47	9	2,97	0,315
I	125	34,92	89	29,37	0,129
II	218	60,89	206	67,99	0,058
III	15	4,19	8	2,64	0,279

Nhận xét: Chủng loại thuốc nhóm A giảm từ 13,69% xuống 7,92% (p < 0,05); nhóm V tăng từ 23,46% lên 24,42%, nhóm I giảm từ 34,92% xuống 29,37% (p > 0,05).

Cơ cấu theo giá trị.

Bảng 12. Phân tích ABC, VEN, ABC/VEN năm 2020 và năm 2021 theo giá trị

Nhóm	Năm 2020		Năm 2021		p
	Giá trị tiêu thụ	Tỷ lệ (%)	Giá trị tiêu thụ	Tỷ lệ (%)	
A	22.987.489.588	74,77	19.570.449.843	74,95	0,075
B	4.37.117.250	15,08	3.890.047.286	14,90	0,615
C	3.120.296.051	10,15	2.651.556.560	10,15	0,910
V	8.891.604.181	28,92	10.982.652.153	42,06	0,613
E	21.504.408.040	69,94	14.920.749.578	57,14	0,430
N	348.890.669	1,13	208.651.958	0,80	0,392
I	24.803.035.938	80,67	21.052.816.126	80,62	0,604
II	5.699.813.761	18,54	4.954.817.605	18,98	0,256
III	242.053.190	0,79	104.419.958	0,40	0,618

Nhận xét: Giá trị tiêu thụ thuốc nhóm A tăng từ 74,77% lên 74,95% (p < 0,05), nhóm V tăng từ 29,92% lên 42,06%, nhóm I giảm từ 80,67% xuống 80,62%.

IV. BÀN LUẬN

4.1. Phân tích danh mục thuốc sử dụng năm 2020 bằng phương pháp ABC/VEN

Năm 2020 có 358 thuốc tương ứng 30,744 tỷ đồng, thuốc ngoại sử dụng 160 thuốc (44,69%) với giá trị 22,261 tỷ đồng (72,41%). Cơ cấu giá trị sử dụng thuốc nội chiếm 27,59% cao hơn kết quả nghiên cứu Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2018 (10,42%) [8]. Cơ cấu các nhóm thuốc A, B, C tương ứng theo chủng loại: 13,69%, 16,48%, 69,83% phù hợp với hướng dẫn của Tổ chức Y tế Thế giới (A từ 10-20%; B từ 10-20%; C từ 60-80%) [1], [5], theo chi phí: 74,77%, 15,08%, 10,15%. Theo phân tích VEN, nhóm V: 84 thuốc

(28,92% chi phí), nhóm E: 258 thuốc (69,94% chi phí), nhóm N: 16 thuốc (1,13% chi phí). Kết hợp ABC/VEN, thuốc nhóm I: 125 thuốc (80,67%); nhóm II: 218 thuốc (18,54%); nhóm III: 15 thuốc (0,79%) kết quả này tương đồng với nghiên cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang năm 2020 [4].

4.2. Đánh giá hiệu quả sử dụng thuốc năm 2021

Ưu tiên sử dụng thuốc sản xuất trong nước được Bộ Y tế quan tâm. Tuy nhiên bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ là Bệnh viện chuyên Nhi hạng I của khu vực ĐBSCL, do đặc thù mô hình bệnh tật nên tỷ lệ giá trị thuốc ngoại sử dụng còn cao hơn nhiều so với thuốc nội. Năm 2021 có 303 thuốc tương ứng 26,112 tỷ đồng được sử dụng, trong đó thuốc ngoại chiếm 42,24% chủng loại và 77,32% giá trị tiêu thụ. Kết quả này tương tự kết quả nghiên cứu của Bệnh viện Hữu nghị năm 2018 (86,86%), Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2018 [8]. Giá trị tiêu thụ thuốc nội năm 2020 so với năm 2021 giảm từ 27,59% xuống 22,68%, thuốc ngoại tăng từ 72,41% lên 77,32%, thay đổi này không có ý nghĩa thống kê ($p>0,05$). Để cải thiện vấn đề ngân sách thuốc bệnh viện cần quan tâm đến 2 yếu tố giá thuốc và số lượng sử dụng [4].

Qua phân tích ABC/VEN ta thấy năm 2020 so với năm 2021 về chủng loại nhóm A có xu hướng giảm từ 13,69% xuống 7,92%; nhóm C có xu hướng tăng từ 69,83% lên 78,88% thay đổi này có ý nghĩa thống kê ($p<0,05$) tương tự kết quả nghiên cứu của Bệnh viện Da liễu Cần Thơ năm 2018 nhóm A giảm từ 19,78% xuống 19,72%; nhóm C tăng từ 62,64% lên 62,68% [7] cho thấy xu hướng giảm chủng loại thuốc nhóm A và tăng ở nhóm C, bệnh viện đã quản lý tốt về chủng loại.

Giá trị tiêu thụ thuốc nhóm sử dụng nhiều ngân sách (nhóm A) tăng từ 74,77% lên 74,95% thay đổi này có ý nghĩa thống kê ($p<0,05$) ngược với kết quả tại An Giang năm 2020 giảm từ 75,23% xuống 75,15% ($p<0,05$), trong khi thuốc nhóm A cần giảm trong quá trình sử dụng. Thuốc không thiết yếu (nhóm N) giảm từ 1,13% xuống 0,80% và thuốc không thiết yếu với chi phí thấp (nhóm III) giảm từ 0,79% xuống 0,4% không có ý nghĩa thống kê ($p>0,05$). Điều này cho thấy chưa giảm được ngân sách thuốc của bệnh viện nhằm giảm chi phí điều trị bệnh, đây là điểm cần lưu ý. Kết quả phân tích ma trận ABC/VEN cho thấy giai đoạn 2020 – 2021 bệnh viện ưu tiên mua sắm các thuốc nhóm V, E và cũng phân bổ phần lớn ngân sách vào 2 loại thuốc này ở cả 3 hạng A, B, C. Bệnh viện không có tình trạng sử dụng thuốc không cần thiết mà chi phí cao (nhóm AN) chiếm 0% mặc dù tỷ lệ giá trị thuốc nhóm N giảm từ 1,13% xuống 0,80% giá trị sử dụng ($p>0,05$), cho thấy bệnh viện đã sử dụng thuốc hợp lý, tương đồng với kết quả phân tích tại bệnh viện Nội tiết Trung Ương giai đoạn 2019-2020 [6].

Để tiết kiệm ngân sách, bệnh viện cần quản lý chặt danh sách thuốc nhóm A, nhóm N và nhóm III, tránh trường hợp đã loại khỏi danh mục thuốc ở giai đoạn này đưa vào ở giai đoạn sau, cần siết chặt quản lý thuốc nhóm I, loại dần nhóm III. Duy trì việc tăng giá trị tiêu thụ thuốc nhóm V, nhóm II và giảm thuốc nhóm N nhóm III. Khắc phục việc tăng giá trị tiêu thụ ở thuốc ngoại, nhóm A và giảm ở nhóm C, nhóm I. Đẩy mạnh sử dụng thuốc nội thay cho thuốc ngoại, đặc biệt các thuốc nội chứng minh tương đương sinh học.

V. KẾT LUẬN

Qua phân tích ABC/VEN năm 2020 so với năm 2021 về giá trị tiêu thụ thuốc nhóm A tăng từ 74,77% lên 74,95%, nhóm N giảm từ 1,13% xuống 0,80% và nhóm III giảm từ

0,79% xuống 0,4% cho thấy bệnh viện chưa quản lý tốt việc giảm ngân sách về thuốc nhằm giảm chi phí điều trị. Năm 2021, cơ cấu thuốc sử dụng tại bệnh viện tương đối hợp lý. Tuy nhiên, thuốc ngoại chiếm giá trị tiêu thụ cao 77,32% điều này cho thấy bệnh viện chưa thực hiện tốt việc ưu tiên sử dụng thuốc nội. Không sử dụng nhóm AN cho thấy bệnh viện đã sử dụng hợp lý, cần phát huy.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế (2013), Thông tư 21/2013/TT-BYT ngày 8/8/2013 Quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thuốc và điều trị trong bệnh viện.
2. Đào Thị Cẩm Thủy, Đỗ Duy Khoa, Trần Nguyễn Thảo Nguyên (2017), "Phân tích danh mục thuốc theo phương pháp abc và ven tại Bệnh viện tâm thần cần thơ năm 2017". http://pytttaynambo.com/bai-viet/172/phan-tich-danh-muc-thuoc-theo-phuong-phap-abc-va-ven-tai-benh-vien-tam-than-can-tho-nam-2017
3. Hội nghị khoa học năm 2014, Bệnh viện Đa khoa trung tâm An Giang, Trần Quang Hiền, Nguyễn Thiện Tri (2014), Bước đầu nghiên cứu sử dụng thuốc qua phân tích ABC/VEN năm 2013 tại Bệnh viện Đa khoa trung tâm An Giang.
4. Hội nghị khoa học công nghệ năm 2020, Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang, Lê Thị Thủy, Nguyễn Đại Ngân, Nguyễn Thị Kim Thoa, "Nghiên cứu tình hình và đánh giá hiệu quả sử dụng thuốc theo phân tích ABC/VEN tại bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh năm 2019-2020".
5. Nguyễn Kỳ Nhật, Nguyễn Thanh Bình, Phạm Trí Dũng (2017), "Đánh giá danh mục thuốc sử dụng tại bệnh viện Trung Ương Huế năm 2015 thông qua phân tích ma trận ABC/VEN", *Tạp chí Y Dược học quân sự*, 9, tr.29-38.
6. Nguyễn Thị Nhung, Nguyễn Thị Thanh Hương (2021), "Phân tích cơ cấu danh mục thuốc sử dụng tại bệnh viện Nội tiết Trung Ương giai đoạn 2019-2020", *VietNam Medical Journal*, số 1 tháng 4/2021, tr.140-144
7. Trần Tấn Phong (2019), "Nghiên cứu tình hình và đánh giá hiệu quả sử dụng thuốc theo phân tích ABV/VEN tại bệnh viện Da Liễu thành phố Cần Thơ năm 2018", Luận văn Dược sĩ Chuyên khoa cấp II, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
8. Nguyễn Thanh Uyên (2019), "Phân tích danh mục thuốc sử dụng tại Bệnh viện Nhi TW năm 2018", Luận văn Thạc sĩ Dược học, Trường Đại học Dược Hà Nội.
9. Vahit (2016), "Medical Materials Inventory Control Analysis at University Hospital in Turkey", *International Journal of Health Sciences & Research* (www.ijhsr.org), 7(1), pp.227-231.
10. WHO (2021); Model Lists of Essential Medicines (EML), 22nd list. https://www.who.int/publications/i/item/WHO-MHP-HPS-EML-2021.02

(Ngày nhận bài: 25/3/2022 – Ngày duyệt đăng: 09/6/2022)